

NGHỊ QUYẾT

**Quy định chính sách hỗ trợ người lao động trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi
đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng giai đoạn 2018 – 2020**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI
KHÓA XII - KỲ HỌP THỨ 10**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Bộ luật Lao động ngày 18 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Việc làm ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng ngày 29 tháng 11 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 126/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội và Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều về hỗ trợ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng quy định tại Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm;

Căn cứ Thông tư số 15/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 02 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 31/2009/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 09 tháng 9 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội và Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung Quyết định số 71/2009/QĐ-TTg ngày 29 tháng 4 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án hỗ trợ các huyện nghèo đẩy mạnh xuất khẩu lao động góp phần giảm nghèo bền vững giai đoạn 2009-2020;

Xét tờ trình số 102/TTr-UBND ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2018 – 2020; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ người lao động trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng giai đoạn 2018 - 2020.

2. Đối tượng áp dụng

- a) Người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng;
- b) Các cơ quan, tổ chức và cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Điều kiện được hỗ trợ

Người lao động phải đảm bảo hai điều kiện sau:

1. Người lao động có hộ khẩu thường trú trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, kể cả thực tập sinh Việt Nam sang Nhật Bản.

2. Người lao động đã tham gia hoàn thành khóa học do đơn vị cung ứng lao động đi làm việc ở nước ngoài tổ chức hoặc các cơ sở đào tạo nghề của tỉnh được cấp có thẩm quyền cho phép đào tạo nghề tổ chức cấp chứng chỉ hoặc giấy chứng nhận về đào tạo nghề, ngoại ngữ, xác nhận hoàn thành khóa học bồi dưỡng kiến thức cần thiết để đi làm việc ở nước ngoài.

Điều 3. Mức hỗ trợ

1. Người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng thuộc đối tượng được hưởng chính sách theo quy định tại Thông tư Liên tịch số 09/2016/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều về hỗ trợ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng quy định tại Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ được hỗ trợ thêm để đủ 100% chi **phí đào tạo** ngoại ngữ do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

2. Người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng thuộc đối tượng quy định tại khoản 3 Điều 16 Thông tư số **15/2017/TT-BTC** ngày 15 tháng 02 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020, ngoài mức hỗ trợ theo quy định của Trung ương thì được hỗ trợ thêm để đủ 5.000.000 đồng/1 lao động xuất cảnh.

3. Người lao động không thuộc đối tượng quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này tham gia đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng thì được hỗ trợ 3.000.000 đồng/1 lao động xuất cảnh để chi trả các khoản học nghề, ngoại ngữ, bồi dưỡng kiến thức cần thiết.

4. Người lao động không thuộc diện chính sách (trừ đối tượng công an, bộ đội xuất ngũ đã quy định tại Nghị quyết số 05/2016/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2016 của HĐND tỉnh về Chương trình việc làm tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016-2020) khi tham gia đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng được vay 50%/tổng **chi phí cần thiết còn lại** ghi trong hợp đồng tại Ngân hàng chính sách xã hội với lãi suất tiền vay thông thường theo quy định của Ngân hàng chính sách xã hội tại thời điểm vay và thời hạn vay không quá thời hạn người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

Điều 4. Kinh phí thực hiện

1. Nguồn kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng từ nguồn ngân sách tỉnh.

2. Nguồn kinh phí cho vay từ nguồn ngân sách tỉnh, nguồn thu từ gốc và lãi cho vay tại Ngân hàng chính sách xã hội bổ sung vào nguồn vốn cho vay đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng hằng năm.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này; hằng năm, báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh kết quả thực hiện.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi Khóa XII, Kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 10 tháng 10 năm 2018 và có hiệu lực thi hành từ ngày 20 tháng 10 năm 2018./.

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu của UBND tỉnh;
- Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL – Bộ Tư pháp;
- TTTU, TTHĐND, UBND, UBNDTTQVN tỉnh;
- Các cơ quan tham mưu giúp việc Tỉnh ủy;
- Đại biểu ĐBQH bầu ở tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, hội đoàn thể tỉnh;
- Các cơ quan ngành dọc Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh, Văn phòng Đoàn ĐBQH tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Văn phòng HĐND tỉnh: C-PVP, các Phòng, CV;
- Trung tâm Công báo và Tin học tỉnh;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Quảng Ngãi;
- Lưu: VT, BVHXXH (1). tqth 180.

CHỦ TỊCH

Bùi Thị Quỳnh Vân